

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1458/QĐ-UBND

*Phú Yên, ngày 30 tháng 6 năm 2016*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế quản lý hệ thống thông tin liên lạc phục vụ khai thác hải sản, phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai cho người và tàu cá của tỉnh Phú Yên hoạt động trên biển**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 33/2010/NĐ-CP ngày 31/3/2010 của Chính phủ về quản lý hoạt động khai thác thủy sản của tổ chức, cá nhân Việt Nam trên các vùng biển;

Căn cứ Thông tư số 15/2011/TT-BNNPTNT ngày 29/3/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về ban hành Quy chế thông tin đối với tàu cá hoạt động trên biển;

Căn cứ Thông tư số 20/2015/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về trang bị an toàn tàu cá;

Căn cứ Quyết định 4371/QĐ-BNN-TCTS ngày 14/10/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng thiết bị, thông tin quan sát tàu cá thuộc Dự án: Hệ thống quan sát tàu cá, vùng đánh bắt và nguồn lợi thủy sản bằng công nghệ vệ tinh-MOVIMAR;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT (tại Tờ trình số 142/TTr-SNN-KTBVNL ngày 30/5/2016),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế quản lý hệ thống thông tin liên lạc phục vụ khai thác hải sản, phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai cho người và tàu cá của tỉnh Phú Yên hoạt động trên biển”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển và Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Chí Hiến**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

**Quản lý hệ thống thông tin liên lạc phục vụ khai thác hải sản, phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai cho người và tàu cá của tỉnh Phú Yên hoạt động trên biển**  
(kèm theo Quyết định số: 1458 /QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh Phú Yên)

### **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh:**

Quy chế này quy định việc trang bị, quản lý, sử dụng trang thiết bị thông tin liên lạc và trang thiết bị giám sát tàu cá của tàu cá hoạt động trên biển; chế độ thông tin, thông báo, báo cáo đối với tàu cá hoạt động trên biển, đài trực canh của các cơ quan chức năng và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan đến thông tin tàu cá của tỉnh Phú Yên hoạt động trên biển.

##### **2. Đối tượng áp dụng:**

Quy chế này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Phú Yên có hoạt động thông tin liên lạc liên quan đến tàu cá và các tổ chức, cá nhân quản lý tàu cá của tỉnh Phú Yên.

#### **Điều 2. Nguyên tắc thông tin liên lạc**

**1.** Các tàu cá của tỉnh Phú Yên khi hoạt động trên biển phải thông tin liên lạc, báo cáo hành trình với đất liền theo quy định và sử dụng các thiết bị này một cách hiệu quả.

**2.** Thường xuyên theo dõi và tiếp nhận các bản tin cảnh báo, dự báo thiên tai, thông tin nghề cá và giữ liên lạc thường xuyên với đất liền thông qua các đài thuộc Hệ thống thu phát vô tuyến thông tin Duyên hải Việt Nam, các đài thuộc Hệ thống thông tin của Bộ đội Biên phòng, Đài trạm bờ của Chi cục Thủy sản Phú Yên, các đài thuộc Hệ thống thông tin khác và giữa tàu cá của mình với các tàu cá khác.

**3.** Đài trực canh của các cơ quan chức năng phải thường xuyên tiếp nhận và xử lý thông tin từ tàu cá hoặc từ hệ thống thông tin khác theo quy định của pháp luật và của Quy chế này.

#### **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

##### **1. Các vùng biển:**

a) Vùng biển A1: Là vùng biển thuộc phạm vi phủ sóng của hệ thống VHF có bán kính từ bờ khoảng 35 hải lý.

b) Vùng biển A2: Là vùng biển nằm ngoài vùng biển A1, thuộc phạm vi phủ sóng của hệ thống MF (băng tần 2 MHz) có bán kính từ bờ là 250 hải lý.

c) Vùng biển A3: Là vùng biển nằm ngoài vùng biển A1, A2, thuộc phạm vi phủ sóng từ 70<sup>0</sup> vĩ Bắc đến 70<sup>0</sup> vĩ Nam và nằm trong vùng phủ sóng của hệ thống HF và hệ thống Inmarsat.

d) Vùng biển ven bờ: Là vùng biển được giới hạn bởi mép nước biển tại bờ biển và tuyến bờ.

đ) Vùng lộng: Là vùng biển được giới hạn bởi tuyến bờ và tuyến lộng.

e) Vùng khơi: Là vùng biển được giới hạn bởi tuyến lộng và ranh giới phía ngoài của vùng đặc quyền kinh tế của vùng biển Việt Nam.

g) Vùng biển cả: Là vùng biển nằm ngoài vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam và vùng đặc quyền kinh tế của các nước hoặc vùng lãnh thổ khác.

**2. Thiết bị giám sát tàu cá:** Là thiết bị chuyên dùng hoặc thiết bị thông tin kết hợp có thể báo cáo trực tiếp vị trí tàu dưới dạng tín hiệu mã hóa về thiết bị thu ở đài bờ (như thiết bị lắp trên tàu cá của dự án Movimar, thiết bị thông tin HF tích hợp định vị vệ tinh VX-1700).

**3. Trục canh:** Là các Đài tàu, Đài bờ, Trạm bờ duy trì canh nghe liên tục trên các tần số gọi cấp cứu, thông tin cảnh báo khí tượng, cảnh báo hàng hải và những thông tin khác ở những dải tần số cố định do các Đài thông tin Duyên hải hoặc các Đài tàu, Đài bờ khác cung cấp. Riêng đối với máy VX 1700 trục canh là máy đặt ở chế độ SELCALL trên tần số quy định.

**3. Đài trục canh của các cơ quan chức năng quy định trong Quy chế này là:** Hệ thống Đài Thông tin Duyên Hải Phú Yên, các Đài thông tin liên lạc thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Phú Yên (gọi tắt là Đài thông tin Biên phòng Phú Yên), các Đài thông tin liên lạc thuộc Chi cục Thủy sản tỉnh Phú Yên (gọi tắt là Trạm bờ Phú Yên).

**4. Tin nhắn bờ** là tin nhắn do thuyền trưởng/chủ tàu thực hiện (đối với tàu trang bị máy VX 1700) khi tàu cá xuất bến hoặc nhập bến. Một tin nhắn được xem là tin nhắn bờ khi thông tin về vị trí tàu cá (vĩ độ, kinh độ) cách địa điểm làm thủ tục xuất bến hoặc nhập bến do các trạm/đồn Biên phòng thực hiện không quá 03 hải lý theo đường vĩ tuyến.

**5. Tổ/đội khai thác hải sản:** Là tổ/đội được thành lập, tổ chức quản lý và hoạt động theo hướng dẫn của Quyết định số 292/QĐ-TCTS-KTBNL ngày 24/7/2012 của Tổng Cục thủy sản về việc ban hành Sổ tay hướng dẫn thành lập Tổ hợp tác/Tổ ngư dân đoàn kết sản xuất trên biển (gọi chung là tổ).

## Chương II

### QUY ĐỊNH VỀ THIẾT BỊ THÔNG TIN VÀ CHẾ ĐỘ THÔNG TIN ĐỐI VỚI TÀU CÁ HOẠT ĐỘNG TRÊN BIỂN

#### Điều 4. Thiết bị thông tin liên lạc trang bị trên tàu cá

Tất cả các tàu cá hoạt động trên biển phải trang bị đầy đủ các thiết bị thông tin liên lạc như sau:

TT	Trang thiết bị	Phạm vi hoạt động	
		Vùng bờ, vùng lộng (A1)	Vùng khơi, vùng biển cả (A2, A3)
1	Máy thu-phát VTĐ thoại từ 100W trở lên		01 cái
2	Máy thu-phát VTĐ thoại từ 50W trở lên		
3	Máy bộ đàm VHF hai	01 cái	01 cái

	chiều từ 15W trở lên		
4	Radio trực canh nghe thông báo thời tiết	01 cái	01 cái
5	Giám sát tàu cá		01 cái

## **Điều 5. Chế độ thông tin liên lạc đối với tàu cá hoạt động từ vùng khởi trở ra**

### **1. Trong điều kiện thời tiết bình thường**

#### **a) Chế độ trực canh**

Duy trì chế độ trực canh 24/24 giờ trong ngày, trên các tần số quy định:

- Thu thoại trên tần số đơn biên 7906 kHz của Hệ thống đài Thông tin Duyên hải Việt Nam để sẵn sàng thu nhận các bản tin dự báo thời tiết biển hàng ngày, tin bão, áp thấp nhiệt đới, tin thời tiết nguy hiểm và an toàn hàng hải.

- Trực thu phát thoại trên tần số đơn biên 7903 kHz của Hệ thống đài Thông tin Duyên hải Việt Nam để tiếp nhận các bản tin quảng bá cấp cứu, khẩn cấp và thu phát tin cấp cứu, khẩn cấp khi tàu bị nạn để có sự giúp đỡ cần thiết.

- Trực canh 24/24 giờ trong ngày thiết bị giám sát tàu cá ở chế độ sẵn sàng nhận thông tin (SELCALL đối với máy VX-1700).

- Trực canh trên kênh 16 máy VHF: Buổi sáng từ 08 giờ đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ.

#### **b) Chế độ liên lạc đàm thoại:**

- Liên lạc và báo cáo ít nhất ba ngày một lần cho các Đài thông tin Biên phòng Phú Yên, Trạm bờ Phú Yên trên các tần số quy định về: Vị trí tàu, sản lượng khai thác, tình trạng hoạt động của tàu; đồng thời nhận các thông tin hỗ trợ cho khai thác hải sản.

- Liên lạc với Trạm bờ Phú Yên trên kênh 16 máy bộ đàm VHF để cung cấp thông tin khi tàu làm thủ tục xuất bến/cảng và nhập bến/cảng.

c) Chế độ liên lạc hình thức nhắn tin: Áp dụng cho máy bộ đàm tầm xa tích hợp định vị vệ tinh VX 1700.

Gửi tin nhắn báo cáo vị trí tàu mỗi ngày/một tin trong thời gian chuyển biển (ngày tàu xuất bến và ngày tàu trở về bến bắt buộc phải gửi tin nhắn để xác định tin nhắn bờ).

### **2. Khi có áp thấp nhiệt đới, bão xa hoặc tin thời tiết nguy hiểm trên biển**

a) Duy trì chế độ trực canh như quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều này.

b) Báo cáo vị trí hiện tại của tàu, báo cáo vị trí khi tàu nhập khu tránh trú bão, khi rời khu tránh trú bão.

c) Thường xuyên theo dõi các bản tin dự báo áp thấp nhiệt đới, bão xa hoặc thời tiết nguy hiểm và thông báo cho các tàu trong tổ và tàu cá khác biết để chủ động phòng tránh.

d) Giữ liên lạc và báo cáo ít nhất một ngày 02 lần, mỗi lần cách nhau 12 giờ cho các Đài thông tin Biên phòng Phú Yên, Trạm bờ Chi cục quản lý Thủy sản Phú Yên về: Vị trí tàu, số lượng lao động, tình trạng hoạt động của tàu mình và tàu cá trong tổ.

### **3. Khi bão gần, bão đã vào Biển Đông**

a) Duy trì chế độ trực canh quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều này.

b) Thực hiện báo cáo vị trí theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều này.

c) Thường xuyên theo dõi các bản tin bão và thông báo cho các tàu trong tổ và tàu cá khác biết để chủ động phòng tránh.

d) Giữ liên lạc và báo cáo ít nhất một ngày 03 lần, mỗi lần cách nhau 08 giờ cho các Đài thông tin Biên phòng Phú Yên, Trạm bờ Phú Yên về: Vị trí tàu, số lượng lao động, tình trạng hoạt động của tàu mình và tàu cá trong tổ.

e) Thông báo kịp thời cho các tàu cá trong tổ và tàu cá khác đang hoạt động trong khu vực.

g) Chấp hành lệnh của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

#### **4. Khi tàu cá đang trong vùng ảnh hưởng của bão**

a) Duy trì chế độ trực canh quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều này.

b) Thực hiện thông báo vị trí theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều này.

c) Giữ liên lạc liên tục 24/24 giờ trong ngày với các Đài thông tin Biên phòng Phú Yên, Trạm bờ Phú Yên trên tần số quy định; hệ thống Đài Thông tin Duyên hải Việt Nam trên tần số 7903 kHz và các tàu cá trong khu vực. Phát tín hiệu cấp cứu khi tàu bị nạn.

#### **5. Khi bão tan**

a) Duy trì chế độ trực canh quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều này.

b) Thực hiện thông báo vị trí theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều này.

c) Thông báo ngay cho Bộ đội Biên phòng nơi gần nhất, chính quyền địa phương nơi cư trú hoặc nơi tàu đang trú ẩn, Trạm bờ Phú Yên về: Vị trí, tình trạng người và tàu cá của mình, tàu cá trong tổ.

Đồng thời, các tàu cá hoạt động từ vùng khơi trở ra phải giữ liên lạc liên tục 24/24 giờ với các Đài thông tin Biên phòng Phú Yên, Trạm bờ Phú Yên trên tần số quy định, hệ thống Đài Thông tin Duyên hải Việt Nam trên tần số 7.903 kHz để tham gia điều động cứu nạn, cứu hộ (nếu có).

#### **6. Khi phát hiện có hiện tượng nguy hiểm trên biển**

Khi phát hiện có hiện tượng nguy hiểm cho hoạt động của tàu bè trên biển như: thiên tai, chướng ngại vật trôi nổi, cướp biển, tàu lạ ... thông báo ngay cho hệ thống Đài Thông tin Duyên hải Việt Nam và Bộ đội Biên phòng để các cơ quan chức năng đề ra những biện pháp xử lý kịp thời.

#### **7. Khi tàu cá hoạt động trên biển bị tai nạn**

a) Trường hợp tàu cá của mình, tàu cá trong tổ bị tai nạn cần sự giúp đỡ, cứu hộ, cứu nạn phải kịp thời thông báo cho các tàu cá nơi gần nhất và đồng thời thông báo cho hệ thống Đài Thông tin Duyên hải Việt Nam trên tần số 7.903 kHz hoặc các Đài thông tin Biên phòng Phú Yên, Trạm bờ Phú Yên trên tần số quy định về vị trí, tình trạng tai nạn của tàu cá và có biện pháp ứng phó kịp thời.

b) Khi nhận được thông tin hoặc phát hiện tàu cá bị nạn, phải đưa tàu đến hỗ trợ ứng cứu kịp thời và nhanh chóng thông báo cho các tàu cá, các đài thuộc hệ thống Đài Thông tin Duyên hải Việt Nam hoặc các đài thuộc Bộ đội Biên phòng nơi gần nhất biết để cùng hỗ trợ và phải chấp hành sự chỉ đạo, điều động của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền về tìm kiếm cứu nạn trên biển.

### **Điều 6. Chế độ hoạt động của các Đài trực canh cơ quan chức năng**

#### **1. Các Đài thông tin Biên phòng Phú Yên**

Trực canh 24/24 giờ trong ngày, trên tần số riêng của đài đã được thông báo rộng rãi cho tàu cá Phú Yên.

#### **2. Các Đài thông tin Chi cục Thủy sản Phú Yên**

- Trực canh tự động nhận tin vị trí tàu 24/24 giờ, trên tần số theo quy định.

- Trực đàm thoại trên tần số 7.903 kHz:

- + Buổi sáng từ 08h00' đến 10h00'
- + Buổi chiều từ 14h00' đến 16h00'
- Trực canh trên kênh 16 máy bộ đàm VHF.

### **3. Phối hợp trao đổi thông tin liên lạc tàu cá trên biển**

Đài trực canh của các cơ quan chức năng có trách nhiệm phối hợp trao đổi thông tin với nhau để hỗ trợ kịp thời cho tàu cá hoạt động trên biển.

## **Chương III**

### **QUẢN LÝ THIẾT BỊ THÔNG TIN LIÊN LẠC ĐƯỢC NHÀ NƯỚC HỖ TRỢ**

#### **Điều 7. Quản lý thiết bị thông tin liên lạc và thiết bị giám sát tàu cá của Nhà nước hỗ trợ**

**1.** Chủ tàu cá được hỗ trợ thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát tàu cá (kể cả chủ tàu cá được lắp đặt thiết bị thông tin liên lạc Nhà nước hỗ trợ cho tổ/đội khai thác hải sản).

a) Phải thực hiện đúng cam kết (nếu có) với các cơ quan chức năng về quản lý, sử dụng thiết bị thông tin liên lạc, giám sát tàu cá.

b) Thiết bị giám sát tàu cá phải được niêm chì vào tàu cá (kể cả thiết bị chủ tàu tự mua để phục vụ báo cáo hành trình nhận hỗ trợ của Nhà nước).

c) Không được mua, bán, đổi, cho, cầm cố, cho mượn thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát tàu cá được nhà nước hỗ trợ.

d) Đảm bảo các trang thiết bị liên lạc, thiết bị giám sát tàu cá luôn ở trạng thái hoạt động tốt khi tàu cá hoạt động trên biển và có quy trình vận hành, sử dụng, có bảng tần số theo quy định trong công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

e) Chỉ được sử dụng thiết bị thông tin, thiết bị giám sát tàu cá vào mục đích sản xuất, đảm bảo an toàn cho người và tàu cá, không được sử dụng vào các mục đích khác mà pháp luật không cho phép.

g) Nếu làm mất thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát tàu cá được Nhà nước hỗ trợ thì phải bồi thường theo giá thị trường (trừ trường hợp bất khả kháng).

h) Phải giữ gìn, bảo quản, sửa chữa khi thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát tàu cá bị hư hỏng. Nếu hư hỏng không sửa chữa được thì chủ tàu phải báo và nộp lại cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

#### **2. Tổ trưởng tổ/đội khai thác hải sản:**

Phải theo dõi, giám sát việc thực hiện chế độ thông tin liên lạc và quản lý, sử dụng thiết bị thông tin liên lạc, giám sát tàu cá được Nhà nước hỗ trợ cho tổ/đội khai thác hải sản. Báo cáo kịp thời cho UBND phường, xã, đồn Biên phòng và Chi cục Thủy sản khi có vi phạm Quy chế này.

#### **Điều 8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có quyền thu hồi, điều chuyển thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát tàu cá đã được hỗ trợ trong các trường hợp sau**

**1.** Không chấp hành Quy chế này.

**2.** Vi phạm một trong các nội dung đã cam kết với các cơ quan chức năng về chế độ thông tin liên lạc; quản lý, sử dụng thiết bị thông tin liên lạc, giám sát tàu cá.

**3.** Bán tàu hoặc tàu không đi sản xuất từ 60 ngày trở lên (trừ trường hợp có lý do chính đáng được cơ quan chức năng xác nhận).

## **Chương IV**

### **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN THÔNG TIN ĐỐI VỚI TÀU CÁ HOẠT ĐỘNG TRÊN BIỂN**

#### **Điều 9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

1. Thực hiện đăng kiểm theo quy định của pháp luật, trong đó chỉ cấp mới sổ chứng nhận khả năng hoạt động của tàu cá cho các tàu cá đã được cấp phép sử dụng thiết bị thông tin liên lạc hoặc chỉ gia hạn sổ chứng nhận khả năng hoạt động của tàu cá cho các tàu cá có giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến còn hiệu lực.

2. Hàng năm có kế hoạch phối hợp với Đài Thông tin Duyên hải Phú Yên tập huấn nâng cao nghiệp vụ thông tin liên lạc hai chiều cho các chủ tàu, thuyền trưởng; tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng và lắp đặt thiết bị thông tin liên lạc tầm xa được hỗ trợ trên tàu; phối hợp với Bộ đội Biên phòng tỉnh quản lý tốt thông tin liên lạc tàu cá và thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình hoạt động của tàu trên biển.

3. Chỉ đạo Chi cục Thủy sản:

a) Duy trì chế độ trực các Đài thông tin của Chi cục Thủy sản để thu nhận và xử lý thông tin tàu cá hoạt động từ vùng biển khơi trở ra và phối hợp các đơn vị liên quan hỗ trợ cho tàu cá hoạt động trên biển;

b) Niêm chỉ và kiểm tra hiện trạng niêm chỉ thiết bị giám sát tàu cá trên tàu cá (thiết bị đầu cuối dự án MOVIMAR; máy VX 1700).

c) Thường xuyên phối hợp với Bộ đội Biên phòng tỉnh quản lý thông tin liên lạc tàu cá và cập nhật thông tin về tình hình hoạt động của tàu cá trên biển để báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khi có yêu cầu.

4. Chỉ đạo Thanh tra chuyên ngành kiểm tra, xử lý theo pháp luật đối với các chủ tàu cá, các Thuyền trưởng, các tổ/đội khai thác hải sản vi phạm các quy định liên quan về thông tin liên lạc.

#### **Điều 10. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh**

1. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh là cơ quan thường trực thực hiện nhiệm vụ thông tin liên lạc và tổng hợp tình hình hoạt động tàu cá trên biển, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tàu cá, an ninh trên biển.

2. Chỉ đạo cho các đồn Biên phòng duy trì chế độ trực canh thông tin liên lạc hàng ngày theo lịch, nắm thông tin tàu cá hoạt động trên biển, kịp thời xử lý các tình huống sự cố xảy ra trên biển.

3. Cung cấp tần số, tên đài, lịch trực máy thông tin liên lạc của Bộ đội Biên phòng tỉnh cho các tàu cá trên biển, đài Thông tin Duyên hải Phú Yên, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Trung tâm Phối hợp tìm kiếm cứu nạn hàng hải khu vực II để liên hệ khi cần thiết.

4. Khi có bão, áp thấp nhiệt đới và thời tiết nguy hiểm.

a) Chỉ đạo các đồn Biên phòng trực máy thông tin liên lạc 24/24 giờ để liên lạc và nắm thông tin về tình hình hoạt động tàu cá và an ninh trên biển; hướng dẫn tàu tránh trú bão, tham gia cứu nạn, cứu hộ trên biển;

b) Nhanh chóng thống kê tình hình, số lượng tàu cá, lao động đang hoạt động trên biển báo cáo cho Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; thông báo cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để phối hợp quản lý;

c) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chính quyền các địa phương và các đơn vị có liên quan hướng dẫn, điều động tàu cá đến nơi trú ẩn an toàn.

5. Xử lý các tàu cá không thực hiện đúng theo Quy chế này và các quy định khác của pháp luật về quản lý thông tin liên lạc tàu cá của tỉnh Phú Yên hoạt động trên biển; không làm thủ tục xuất bến đối với tàu không trang bị hoặc trang bị không đầy đủ thiết bị thông tin liên lạc theo quy định nêu tại Điều 4 của Quy chế này.

#### **Điều 11. Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Hàng năm có kế hoạch phối hợp với Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực 7, Đài thông tin Duyên hải Phú Yên, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh để tập huấn nâng cao nghiệp vụ thông tin liên lạc, hướng dẫn sử dụng và lắp đặt máy thông tin liên lạc tầm xa HF trên tàu cá cho các chủ tàu.

2. Chỉ đạo các cơ quan thông tin ở địa phương: Tuyên truyền, phổ biến cho ngư dân Quy chế này, các quy định về đảm bảo an toàn khi hoạt động sản xuất trên biển; kịp thời phát tin áp thấp nhiệt đới, bão do Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Trung ương, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Trung Trung bộ cung cấp, các Công điện của Ban Chỉ đạo Phòng, chống thiên tai Trung ương, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; ưu tiên cao nhất cho việc thu, nhận và chuyển tin áp thấp nhiệt đới, bão tới các đơn vị, địa phương, các tàu thuyền hoạt động trên biển để chủ động phòng, tránh;

3. Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Đài Thông tin Duyên hải Phú Yên, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan tiến hành khảo sát, đánh giá, đề xuất giải pháp xây dựng quy hoạch chi tiết hệ thống thông tin quản lý tàu cá, xây dựng dự án nâng cấp, kiện toàn mạng lưới thông tin liên lạc trên biển trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt.

4. Hàng năm phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm trong công tác đảm bảo thông tin liên lạc tàu cá trên biển, báo cáo cho UBND tỉnh.

#### **Điều 12. Đài Thông tin Duyên hải Phú Yên**

1. Thực hiện phát tin phòng chống thiên tai, dự báo thời tiết (bão, áp thấp nhiệt đới, dự báo thiên tai khác), an toàn hàng hải theo đúng quy định của Nhà nước để các địa phương ven biển và các phương tiện hoạt động trên biển biết, chủ động phòng, tránh.

2. Khi có thông tin liên quan đến tình hình an ninh trật tự trên biển như tàu thuyền nước ngoài xâm phạm chủ quyền, tình hình tai nạn tàu cá,... kịp thời thông báo cho Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Trung tâm Phối hợp tìm kiếm cứu nạn hàng hải khu vực II để phối hợp xử lý.

3. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức các lớp đào tạo, nâng cao nghiệp vụ về thông tin liên lạc cho ngư dân.

#### **Điều 12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

Chỉ đạo các phòng chức năng, UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp với các lực lượng tuyên truyền, phổ biến đến các chủ tàu cá, tổ/đội khai thác hải sản trên biển thực hiện nghiêm Quy chế này.

#### **Điều 13. Các tổ chức, cá nhân có tàu cá hoạt động trên biển**

1. Trang bị đầy đủ các thiết bị thông tin như quy định tại Điều 4 của Quy chế này và các thiết bị an toàn khác theo quy định đối với thuyền viên, tàu cá khi hoạt động trên biển.

2. Khi tàu hoạt động trên biển phải thực hiện chế độ thông tin liên lạc, thông báo hành trình như quy định tại Điều 5 của Quy chế này.

3. Tạo điều kiện để các thuyền viên tham gia các khóa đào tạo, tập huấn nghiệp vụ, sử dụng các trang thiết bị thông tin liên lạc lắp trên các tàu cá.

4. Tổ chức và tham gia mô hình đánh bắt hải sản theo tổ, đội. Thường xuyên theo dõi để tiếp nhận kịp thời các bản tin cảnh báo, dự báo thiên tai, thông tin nghề cá; quản lý, kiểm tra và giữ liên lạc thường xuyên giữa các tàu cá trong tổ, đội; giữa tàu cá của mình với các tàu cá khác, các Đài thuộc Hệ thống Đài Thông tin Duyên hải Việt Nam; các Đài thông tin Biên phòng Phú Yên, các Đài thông tin Chi cục Thủy sản Phú Yên và các hệ thống thông tin khác gần nhất trong khu vực tàu cá hoạt động; chấp hành lệnh của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

## **Chương V** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 16. Khen thưởng và xử lý vi phạm**

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện các qui định của Quy chế này và các quy định khác của pháp luật về quản lý thông tin liên lạc đối với tàu cá hoạt động trên biển thì được khen thưởng theo quy định.

2. Nếu vi phạm các quy định trong Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật.

### **Điều 17. Sửa đổi bổ sung**

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, phát sinh thì các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Chí Hiên**